

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 03/2014/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Xoài, ngày 31 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Phước
đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 09/6/2010 của Bộ Xây dựng quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Nhà ở,

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 11/6/2014; Báo cáo thẩm tra số 40/BC-HĐND-KTNS ngày 14/7/2014 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu chung:

- a) Phân đầu đến năm 2020 đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở của các tầng lớp dân cư;
- b) Phân đầu hoàn thành các mục tiêu cơ bản về nhà ở;
- c) Mở rộng khả năng huy động vốn đầu tư của các thành phần kinh tế và

của xã hội tham gia phát triển nhà ở.

2. Các chỉ tiêu cụ thể cho từng giai đoạn:

a) Phần đầu đến năm 2015:

- Diện tích nhà ở bình quân đạt $21,3 \text{ m}^2/\text{người}$, trong đó: Đô thị bình quân $23,8 \text{ m}^2/\text{người}$, nông thôn bình quân $20,7 \text{ m}^2/\text{người}$;

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà ở công nhân, đáp ứng cho 20% công nhân khu công nghiệp có nhu cầu về nhà ở được thuê chỗ ở;

- Hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở cho các hộ gia đình có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 45%; nhà bán kiên cố đạt 43%; nhà thiếu kiên cố đạt 7%; nhà đơn sơ đạt 5%.

b) Phần đầu đến năm 2020:

- Diện tích nhà ở bình quân phần đầu đạt $25,0 \text{ m}^2/\text{người}$, trong đó: Đô thị bình quân $27,9 \text{ m}^2/\text{người}$, nông thôn bình quân $23,7 \text{ m}^2/\text{người}$;

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà ở công nhân, đáp ứng cho 50% công nhân khu công nghiệp có nhu cầu về nhà ở được thuê chỗ ở;

- Hoàn thành việc hỗ trợ hộ nghèo khó khăn về nhà ở;

- Tỷ lệ nhà kiên cố phần đầu đạt 70%, nhà bán kiên cố đạt 27%, nhà thiếu kiên cố giảm xuống còn 3% và xóa bỏ nhà đơn sơ.

c) Định hướng đến năm 2030:

- Phần đầu diện tích nhà ở bình quân đạt $30 \text{ m}^2/\text{người}$.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

a) Nhiệm vụ:

- Đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội làm căn cứ để các cấp, các ngành chỉ đạo điều hành cho phù hợp với từng giai đoạn của địa phương;

- Tập trung giải quyết vấn đề nhà ở cho người có công với cách mạng, người nghèo, đồng bào dân tộc ít người, vùng biên giới; thúc đẩy phát triển nhà ở cho các đối tượng xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp tại đô thị, ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích các thành phần kinh tế khác tham gia đầu tư xây nhà ở xã hội, nhà ở thu nhập thấp tại đô thị;

- Tập trung thực hiện tốt công tác lập và quản lý xây dựng theo quy hoạch;

- Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội làm cơ sở

để thu hút đầu tư, tăng trưởng kinh tế và thúc đẩy đô thị phát triển;

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng nhà ở;

- Kiện toàn và nâng cao năng lực bộ máy cơ quan quản lý nhà nước về phát triển nhà ở.

b) Các giải pháp chủ yếu:

- Khuyến khích xã hội hoá trong đầu tư phát triển nhà ở; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển nhà ở để đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhân dân;

- Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội làm cơ sở để thu hút đầu tư, tăng trưởng kinh tế và thúc đẩy đô thị phát triển. Kết hợp đầu tư hạ tầng giao thông với khai thác tiềm năng quỹ đất dọc hai bên tuyến giao thông để hạn chế phát triển nhà ở tự phát không theo quy hoạch;

- Đấu giá quyền sử dụng đất tại những vị trí thuận lợi sau khi đầu tư đường giao thông nhằm khai thác tiềm năng từ đất đai;

- Tạo quỹ đất để xây dựng các dự án nhà ở xã hội ở đô thị;

- Tận dụng tối đa các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, vốn vay từ ngân hàng chính sách, nguồn vốn huy động hợp pháp từ các đơn vị, tổ chức kinh tế, nhà hảo tâm và vận động cộng đồng để hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ gia đình chính sách, hộ có công, hộ nghèo khó khăn về nhà ở;

- Lập kế hoạch phát triển nhà ở, xây dựng và đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở; xây dựng và đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở đặc biệt là nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương để làm căn cứ quản lý, điều hành việc phát triển nhà ở;

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và phát triển nhà tại địa phương từ cấp tỉnh xuống đến huyện để tăng cường lực lượng quản lý phát triển nhà ở, thực hiện vai trò điều tiết, định hướng và kiểm soát lĩnh vực phát triển nhà;

- Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế chủ động triển khai thực hiện chi tiết Chương trình phát triển nhà ở.

4. Thành lập quỹ phát triển nhà ở của tỉnh, trích tối thiểu 10% tiền sử dụng đất của các dự án phát triển nhà ở thương mại và các dự án khu đô thị mới trên địa bàn để bổ sung cho quỹ phát triển nhà ở.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TU, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu VT, LĐVP.

CHỦ TỊCH *nh*



Nguyễn Tấn Hưng
Nguyễn Tấn Hưng